TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 349/2024/QĐ-PT	*Đồng Tháp, ngày 02 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Kiều Kim Xuân;

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt;

Ông Phạm Minh Tùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp: Ông Đỗ Trung Đến– Kiểm sát viên.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm vụ án "Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu di dời nhà (và tài sản) đi nơi khác", theo Bản án số 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019, giữa nguyên đơn: Bùi Thị D, Nguyễn Thị Ngọc G, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Chí H, Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Tiến B (09 nguyên đơn), bị đơn: Nguyễn Thị K, Phạm Hữu N, Phạm Thị Kiều T, Phạm Phong P (04 bị đơn), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổ Hợp tác Số 01; Bà Phạm Thị Kiều T có đơn kháng cáo quá hạn (ngày 29/3/2024), yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T theo hướng không chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (yêu cầu gia đình bị đơn di dời nhà trả đất cho nguyên đơn). Lý do kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm không tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và bản án sơ thẩm cho bà Kiều T. Bà T không đồng ý kết quả tuyên xử của Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá toàn diện tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, chưa đánh giá khách quan nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của gia đình bà T.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của bà Phạm Thị Kiều T là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại đơn kháng cáo quá hạn ngày 29/3/2024, bà T trình bày lý do của việc kháng cáo quá hạn là do Tòa án cấp sơ thẩm không tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và bản án sơ thẩm cho bà. Đến ngày 29/02/2024, công trình làm đường thuộc Dự án của Nhà nước đi ngang qua phần đất gia đình bà T đang sử dụng thì ông Nguyễn Minh T (hàng xóm) cho bà biết đất của gia đình bà bị xử theo Bản án số 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T. Sau đó,

bà đến Tòa án huyện T xin trích lục bản án. Ngày 22/3/2024, bà T nhận được Bản án 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T. Không đồng ý nội dung bản án nên bà T kháng cáo quá hạn ngày 29/3/2024.

Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Thời hạn kháng cáo

"1. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

..."

Xét kháng cáo quá hạn của bà T không có lý do chính đáng. Theo tài liệu, chứng cứ do Tòa án nhân dân huyện T cung cấp, sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án, ngày 11 tháng 3 năm 2019, Thư ký Tòa án có đến nhà bà Nguyễn Thị K (mẹ của bà T, cũng là bị đơn), ngụ tại Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để tống đạt Bản án 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T cho bị đơn: bà Nguyễn Thị K, ông Phạm Hữu N, bà Phạm Thị Kiều T, anh Phạm Phong P. Tuy nhiên, các bị đơn không thống nhất nhận bản án, không ký tên vào Biên bản tống đạt, không đồng ý cho Tòa án tiến hành niêm yết bản án tại nơi cư trú. Sự việc này, được lập biên bản có sự chứng kiến của Công an, Tư pháp, xác nhận của chính quyền địa phương. Cùng ngày 11/3/2019, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành nêm yết bản án trên tại trụ sở Văn phòng B, xã T, trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, trụ sở Tòa án nhân dân huyện T theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Như vậy, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật là 15 ngày kể từ ngày 11/3/2019 thì thời hạn cuối cùng để đương sự thực hiện quyền kháng cáo tính hết ngày 26/3/2019. Tuy nhiên, do gia đình bị đơn (trong đó có bà T) không chấp hành pháp luật, không tôn trọng Tòa án, từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Đến khi Nhà nước tiến hành làm đường theo quy định, thấy quyền lợi bị ảnh hưởng mới chủ động đi trích lục bản án và kháng cáo thì đã quá thời hạn xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật (quá hạn 05 năm 03 ngày).

Bà T kháng cáo với trình bày Tòa án không tống đạt văn bản tố tụng, Bản án cho bà T không có căn cứ. Do đó, đơn kháng cáo quá hạn của bà T không có đủ cơ sở để chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét kháng cáo quá hạn đã tiến hành phiên họp xem xét kháng cáo quá hạn đúng theo quy định tại Khoản 2 Điều 275 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết kháng cáo quá hạn: Việc kháng cáo quá hạn của bà T là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị: Căn cứ Khoản 3 Điều 275 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo quá hạn của bà T đối với Bản án 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ nên Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bà Phạm Thị Kiều T đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2019/DS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát ND Tỉnh;
- Tòa án huyện T;
- Người kháng cáo quá hạn;
- Phòng Kiểm tra NV và THA Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ việc (Tuyết Hồng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)

Kiều Kim Xuân